

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T1
TỈNH T2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày 12/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Văn Quảng.

Ông: Trần Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 tham gia phiên tòa:
Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/HSST ngày 15/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Lại Hồng Ph, sinh năm 1996, tại xã ĐV, huyện ĐH, tỉnh T2. Nơi cư trú: tổ x, phường Q, thành phố T2, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Hợp S và bà Phạm Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Bùi Thị L1, sinh năm 1948 thôn PL, xã ĐT, huyện T1, tỉnh T2 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị T3, sinh năm 1955; chị Bùi Thị G, sinh năm 1977; anh Bùi Văn H, sinh năm 1988, đều trú tại thôn PL, xã ĐT, huyện T1, T2; chị Bùi Thị H1, sinh năm 1979, trú tại số x THĐ, Quận H3, thành phố H4 (bà T3 là em dâu, các chị G, H1, anh H là cháu ruột của bị hại). Bà T3, chị G, chị H1 có giấy ủy quyền cho anh H (bà T3, anh H có mặt; chị G, chị H1 vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Anh S, sinh năm 1993, trú tại CT3, khu đô thị x PBV, phường Q, thành phố T2; anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993, tổ 4 phường THĐ, thành phố T2; anh Bùi Văn H5, sinh năm 1988, trú tại thôn PL, xã ĐT, huyện T1, tỉnh T2; chị Nguyễn Thu Tr, sinh năm 1983, trú tại xCH618 tòa y, số x LVT, ThXT, TX, H4.

(anh H5 có mặt; những người khác vắng mặt).

- Những người làm chứng:

Anh Trần Công H6, sinh năm 2003, trú tại thôn MĐ, anh Vũ Đức Th sinh năm 2003 trú tại thôn TL, đều thuộc xã ĐH, huyện T1; anh Ngô Quyết Th1, sinh năm 1995 thôn HN, xã ĐQ, huyện T1; chị Trần Thị M, sinh năm 1985 trú tại số x đường DV, phường DV, NTL, H4 (những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 40 phút, ngày 09/02/2022, Lại Hồng Ph là lái xe của nhà xe Tuấn Anh Limosine ở thành phố T2 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát x (có giấy phép lái xe theo quy định) đi từ thành phố T2 xuống các xã ĐT, ĐP, ĐQ, huyện T1 đón khách đi lên nhà xe Tuấn A để đi H4. Sau khi được khách, Ph điều khiển xe đi từ xã ĐQ ra đường ĐH31, đi theo hướng xã ĐT đi xã TL (hướng Đông-Tây). Khoảng 02 giờ 40' cùng ngày, Ph điều khiển xe đi đến địa phận thôn ĐH, xã TN, huyện T1, mặc dù có biển cảnh báo công trình đang thi công bên phải đường theo chiều đi của Ph, trời mưa, đường trơn trượt, tầm nhìn bị hạn chế nhưng Ph không giảm tốc độ cho xe đi chậm nên Ph phát hiện thấy đồ vật như 01 túi bóng rác màu đen nên đã đánh lái sang trái để túi bóng rác lọt vào giữa gầm xe. Ph nghĩ đó là túi bóng đen đựng rác trên đường nên Ph không dừng xe mà đi tiếp lên thành phố T2 cho kịp thời gian để bàn giao xe và khách cho anh Hoàng Anh S (cùng lái xe trong công ty Tuấn A Limosine) đưa khách đi H4, sau đó Ph đi về nhà nghỉ để ngủ. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày Ph nhận được thông tin anh Nguyễn Tuấn A (là chủ nhà xe) thông báo về việc Ph đã gây tai nạn tại thôn ĐH, xã TN, Huyện T1 đối với bà Bùi Thị L1, sinh năm 1948 thôn PL, xã ĐT, huyện T1 làm bà L1 bị chết, lúc này Ph mới biết vật khi Ph va chạm trên đường làm Ph nghĩ rằng túi bóng đựng rác là bà L1. Do đó Ph đã đến ngay Công an huyện T1 để trình báo và đưa xe ô tô biển kiểm soát x đến Công an huyện để làm việc.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Lời khai của người làm chứng:

Anh Trần Công H6 và anh Vũ Đức Th trình bày: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 09/02/2022 hai anh đi xe mô tô Airblade theo hướng thị trấn T1, TN, ĐT, khi đi qua đoạn đường quốc lộ thuộc xã TN thấy một người không rõ nam, nữ, dáng người nhỏ gầy đang tư thế quỳ gối giữa đường, đầu quay về phía đông, chân quỳ hướng tây, đầu chạm đất, khi đi qua thấy người này đang run rẩy. Khi đi qua người này khoảng 100m thì thấy một ô tô nhãn hiệu Fortuner màu đen đi hướng ngược chiều không nhớ biển kiểm soát đi qua, anh H6 giơ tay lên vẫy với mục đích nhờ quay lại xem giúp người quỳ trên đường lúc trước thì ô tô đi qua, khi các anh quay lại xem xe ô tô có dừng không thì thấy xe ô tô đi qua chỗ người quỳ trên đường, các anh nghĩ ô tô đã gây tai nạn nên quay về UBND xã ĐT để trình báo với công an xã. Sau đó cùng lực lượng công an xã ra chỗ người quỳ thì thấy người này đang trong tư thế nằm ngửa bất tỉnh, chân phải bị thương ở mắt cá chân, lộ xương và gân chân, sau đó một công an xã kiểm tra thì thấy người này đã chết.

- Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/KL-PC09(PY) ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 kết luận: Bà L1 bị đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm nứt dọc khớp đỉnh chẩm; gãy đốt sống cổ 2,3 di lệch, đứt tủy; gãy 9 xương sườn bên phải, vỡ xương cánh chậu bên phải; gãy 2 xương cẳng chân phải. Nạn nhân Bùi Thị L1 chết do đứt tủy sống vùng cổ và đa chấn thương.

- Bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS(ĐT) ngày 11/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 kết luận: không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh trong 01 tập tin video lưu trữ trong USB gửi giám định; Tốc độ xe ô tô 30F-790.26 tại thời điểm 02:41:08 (theo thời gian hiển thị trong tập tin video) là từ 55,38km/h đến 80km/h.

- Bản kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 28/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu nghi tóc ký hiệu M1 là tóc người và là tóc của bà Bùi Thị L1; Mẫu nghi máu trong tạp chất ký hiệu M3 là máu người và là máu của bà Bùi Thị L1; Các mẫu nghi xương ký hiệu M2, M4 là xương người và đều là xương của bà Bùi Thị L1.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSTH ngày 14/6/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố Lại Hồng Ph về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lại Hồng Ph phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đỗ Thị Tuất và anh Bùi Văn Hải xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lại Hồng Ph đều khai nhận: Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 09/02/2022 Lại Hồng Ph điều khiển xe 01 ô tô biển kiểm soát 30F-790.26 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi theo đường ĐH31 hướng từ xã DT về xã TL. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn DH, xã TN, huyện T1 có biển cảnh báo công trình đang thi công bên phải đường theo chiều đi của Ph, trời mưa, đường trơn trượt, tầm nhìn bị hạn chế nhưng Ph không giảm tốc độ cho xe đi chậm nên đã va chạm với bà Bùi Thị L1 đang quỳ ở mặt đường. Do không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi tham gia giao thông trong khu vực công trường đang thi công trên đường bộ, trời mưa, đường trơn trượt nên mặt dưới badô sắc bên trái xe ô tô của Ph đã va chạm vào vùng đầu bên phải bà L1, làm bà L1 lọt vào trong gầm xe và bị ô tô của Ph đè qua người và chết tại chỗ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Lại Hồng Ph phù hợp và được chứng Ph bằng: Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 09/2/2022; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 09/2/2022; Biên bản khám nghiệm tử thi và các Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/KL-PC09(PY) ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2; Bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS(DT) ngày 11/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 kết luận; Bản kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 28/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; Biên bản và Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 09/02/2022 và ngày 10/02/2022; Lời khai của những người làm chứng; Lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác.

[4] Lại Hồng Ph điều khiển xe ô tô không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi tham gia giao thông trong khu vực công trường đang thi công trên đường bộ. Hành vi trên bị cáo Lại Hồng Ph đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1,3 điều 11; Điều 12; Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ (*Vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ; Người tham gia giao thông phải chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ; Tại nơi có biển báo hiệu cố định và biển báo hiệu tạm thời thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh của báo hiệu tạm thời; Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường*); Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ: “*Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế*” và gây hậu quả làm chết 01 người nên đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a) Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Lại Hồng Ph là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự an toàn xã hội, trật tự công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; có lỗi khi tham gia giao thông không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi tham gia giao thông trong khu vực công trường đang thi công trên đường bộ. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại có đơn, tại phiên tòa xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị can Ph đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong số tiền 35.000.000 đồng cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại không có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã quản lý 01 ô tô Toyota Fortuner biển kiểm soát x; 01 mũ len màu nâu; 01 bát sứ màu trắng; 01 chìa khóa có dây buộc màu đỏ; 01 chiếc dép nhựa trái màu vàng; Các mẫu xương tai hiện trường vụ tai nạn giao thông, thu mẫu tóc, máu, xương trong quá trình khám nghiệm xe ô tô x; thu mẫu máu tử thi bà Bùi Thị L1 phục vụ giám định.

Quá trình điều tra, ngày 01/3/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại 01 ô tô Toyota Fortuner biển số x cho đại diện hợp pháp của nhà xe Tuấn A ở thành phố T2 là anh Nguyễn Tuấn A. Trả lại cho gia đình đại diện gia đình bị hại là anh anh Bùi Văn H, sinh năm 1988 thôn PL, xã ĐT, huyện T1, tỉnh T2: 01 mũ len màu nâu; 01 bát sứ màu trắng; 01 chìa khóa có dây buộc màu đỏ; 01 chiếc dép nhựa trái màu vàng; Các mẫu xương tai hiện trường vụ tai nạn giao thông, thu mẫu tóc, máu, xương trong quá trình khám nghiệm

xe ô tô x; thu mẫu máu tử thi bà Bùi Thị L1 phục vụ giám định là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lại Hồng Ph phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lại Hồng Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường Q, thành phố T2, tỉnh T2 giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra Công an huyện T1, tỉnh T2 trả lại cho 01 ô tô Toyota Fortuner biển số x cho đại diện hợp pháp của nhà xe Tuấn A ở thành phố T2 là anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993 tổ 4 phường THĐ, thành phố T2; trả lại cho gia đình đại diện gia đình bị hại là anh anh Bùi Văn H, sinh năm 1988 thôn PL, xã ĐT, huyện T1, tỉnh T2: 01 mũ len màu nâu; 01 bát sứ màu trắng; 01 chìa khóa có dây buộc màu đỏ; 01 chiếc dép nhựa trái màu vàng; các mẫu xương tai hiện trường vụ tai nạn giao thông, thu mẫu tóc, máu, xương trong quá trình khám nghiệm xe ô tô x; thu mẫu máu tử thi bà Bùi Thị L1 phục vụ giám định.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lại Hồng Ph, bà Đỗ Thị T3, anh Bùi Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 12/7/2022. Các đại diện hợp pháp, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh T2;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T2;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Đồng Ngọc Huyền

